TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2024/QĐST- HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 16 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 150/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp D, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp D, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Nguyễn Thị Hồng N có nguyện vọng sống với ông Nguyễn Chí T. Ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H thống nhất khi ly hôn bà Nguyễn Thị H đồng ý giao con chung tên tên Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 16/8/2011 và Nguyễn Bảo T, sinh ngày 10/02/2019 cho ông Nguyễn Chí T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng ông Nguyễn Chí T không yêu cầu bà Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 16/8/2011 và Nguyễn Bảo T, sinh ngày 10/02/2019 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H khai không có nợ chung, không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Chí T tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008508 ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Ông Nguyễn Chí T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- UBND xã An P, huyện Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chí Công